

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày: 06-12-2023

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu – Cán bộ nghỉ hưu.

Ông Trần Xuân Thủy – Phó chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện V.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị ThA Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023; đối với các bị cáo:

1. Hoàng Trung A, sinh năm 1998; tại tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn B D 2, xã Q T, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Phúc V (Hiện tại không rõ ở đâu), con bà Nguyễn Thị Th (Đã chết); vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 21-11-2017 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Tòa án nhân dân TP.Nam Định xử phạt 24 tháng tù theo Bản án số 54/2018/HSST ngày 15-3-2018. Ngày 21-8-2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù;

+ Ngày 19-5-2023, phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự, ngày 11-8-2023 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-5-2023 đến nay “Có mặt”.

2. Bùi Văn T, sinh năm 1994; tại tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn M T, xã Q T, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Bùi Cao Ch, con bà Trần Thị Th; có vợ Hà Thị L và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: + Ngày 17-3-2013 phạm tội “Trộm cắp tài sản”, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 04 tháng tù theo Bản án số 64/2014/HSST ngày 20-11-2014. Ngày 06-12-2014 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 05-01-2018, có hành vi cố ý gây thương tích, bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng; T đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-5-2023 đến nay “Có mặt”.

3. Nguyễn Đình M, sinh năm 1989; tại tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn B D 2, xã Q T, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Đình Ng, con bà Đặng Thị Qu; có vợ Nguyễn Thị Thu Tr và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 30-11-2019, có hành vi đánh bạc, bị Công an xã Hiền Khánh xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng; M đã chấp hành xong.

+ Ngày 19-02-2020, có hành vi đánh nhau, bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng; M đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-5-2023 đến nay “Có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị L, sinh năm 2003;

Nơi ĐKKHKT: Thôn O Ngó, xã Ia Bắ, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

Nơi ở hiện nay: Quán Karaoke Đồng Quê, xã Yên Thọ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định “Vắng mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Cháu Nguyễn Thị Th “Vắng mặt”.

+ Người chứng kiến: A Trần Văn Qu “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 06 giờ ngày 18-5-2023, Hoàng Trung A đi ra khu vực thành phố Nam Định tìm mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Trung A mang ma túy về nhà trọ của mình tại xóm Nhì, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định. Tại đây, Trung A lấy đĩa sứ hình tròn đồ ma túy ra đĩa dùng bật lửa hơi nóng đĩa; tiếp đó Trung A lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn theo chiều dài cổ định lại bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá màu

vàng tạo thành ống hút. Trung A dùng thẻ căn cước của mình đâm vụn ma túy trên đĩa và kẻ một vài đường nhỏ, mảnh. Trung A sử dụng 1 đến 2 đường ma túy đã kẻ; sau đó đóng khoá cửa lại rồi đến nhà Nguyễn Đình M ở thôn B D 2, xã Q T, huyện V, tỉnh Nam Định; lúc này M đang ở nhà một mình, Trung A rủ M đến nhà trọ của mình để sử dụng ma túy, thì M đồng ý. Trung A quay về trước, trên đường về thì gặp Bùi Văn T đang ngồi ăn sáng, nên Trung A rủ T đến nhà trọ sử dụng ma túy, T đồng ý. Khi T đi đến trước cửa nhà trọ của Trung A, T lấy điện thoại gọi cho L, nhân viên phục vụ quán hát tại khu vực xã Yên Thọ, Ý Yên, Nam Định rủ L đến nhà trọ của Trung A sử dụng ma túy cùng, đồng thời T bảo L gọi thêm một bạn gái nữa đến để sử dụng ma túy cùng; T sẽ trả tiền công cho cả 2 người. Sau đó L bảo Nguyễn Thị Th, là bạn trọ cùng với L đi sử dụng ma túy thì được Th đồng ý.

Sau khi gọi cho L xong thì T đi vào trong phòng trọ có Trung A và M đang ở đó. Tại đây, Trung A lấy đĩa ma túy đã được “xào” ra sử dụng 1 đến 2 đường rồi bảo M, T sử dụng. Thấy vậy, M và T thay nhau lấy đĩa ma túy sử dụng mỗi người dùng 1 đến 2 đường. Trong lúc M và T sử dụng ma túy thì Trung A làm thêm 02 ống hút từ tờ tiền 10.000đ. Lúc sau thì L và Th đến phòng trọ của Trung A. T dẫn cả 2 vào trong phòng trọ, L lên giường ngồi với T, Th đi vào nhà vệ sinh. Lúc này thì Trung A lấy đĩa ma túy sử dụng trước rồi đưa đĩa ma túy cho T, M, L lần lượt sử dụng rồi Trung A để đĩa ma túy trên bàn trang điểm và ra nằm ở ghế sofa trong phòng, còn T và L thì nằm xuống giường nói chuyện. Sau khi đi vệ sinh, Th đi vào ngồi cạnh M, M cầm đĩa ma túy từ bàn trang điểm xuống giường đặt gần chỗ Th rồi bảo “Chơi đi”, Th lấy đĩa ma túy sử dụng. Sau khi sử dụng xong, M đưa cho Th số tiền 2.000.000 đồng, T đưa cho L số tiền 3.000.000 đồng; số tiền này là tiền công để L và Th sử dụng ma túy cùng với T và M. Sau đó, cả 4 người M, Th, T, L nằm ngủ tại giường tầng 1 phòng trọ còn Trung A thì cầm đĩa ma túy và 03 ống hút và thẻ cứng lên phòng ngủ tầng 2 để nghỉ ngơi.

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 19-5-2023, lực lượng Công an xã Trung Thành đã tiến hành kiểm tra nhà trọ của Trung A tại xóm Nhì, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định thì phát hiện, bắt quả tang Hoàng Trung A, Bùi Văn T, Nguyễn Đình M, L và Nguyễn Thị Th đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã Trung Thành đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật, gồm: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn có đường kính 20cm, 03 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn trong vỏ đầu lọc thuốc lá Thăng Long, thẻ nhựa màu xA, 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Trung A đều có bám dính chất bột dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M, 01 bật lửa ga màu xA cùng một số tang vật khác và T hành thu giữ mẫu nước tiểu của các đối tượng: Hoàng Trung A niêm phong ký hiệu N1, Bùi Văn T niêm phong ký hiệu N2, Nguyễn

Đình M niêm phong ký hiệu N3, Nguyễn Thị Th niêm phong ký hiệu N4 và L niêm phong ký hiệu N5.

Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trung A tại phòng trọ thuộc xóm Nhì, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định, đã phát hiện tại ngăn kéo giữa thứ 2 của tủ gỗ đặt trên tầng tum để tét nước của nhà trọ có 01 túi giả da màu đen-nâu bên trong có 02 khẩu súng ổ quay trong đó 01 khẩu súng màu đen, một khẩu súng màu trắng-nâu đều không có đạn; 03 ống kim loại hình trụ màu trắng dài 8,2cm và 01 cây đinh bằng kim loại dài 10,5cm. Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân như đã nêu trên.

Ngày 19-5-2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận giám định số 762/KL-KTHS kết luận: Mẫu bột màu trắng bám dính trên các vật dụng gồm: 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20 cm, 01 (một) thẻ ATM màu xA in chữ AGRIBANK, 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Trung A và 03 (ba) ống hút được cuộn bằng 03 tờ tiền, mỗi tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều được cố định bởi vỏ đầu lọc điều thuốc lá màu vàng, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông màu vàng kích thước (34,5×22,5×7)cm kí hiệu M gửi giám định đều là ma túy; Loại ma túy: Ketamine; Tổng khối lượng mẫu M: 0,024 gam.

Ngày 19-5-2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận giám định số 763/KL-KTHS kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm: MDMA, Ketamine, Norketamine, Dehydronorketamine trong 05 (năm) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N1 (của Hoàng Trung A), N2 (của Bùi Văn T), N3 (của Nguyễn Đình M), N4 (của Nguyễn Thị Th) và N5 (của L) gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSVB ngày 23-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo: Hoàng Trung A, Bùi Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Đình M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Trung A, Bùi Văn T thành khẩn khai nhận và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra: Bị cáo A khai bị cáo là người chuẩn bị đầy đủ từ ma túy đến dụng cụ và sử dụng điện thoại di động IPHONE 6s Plus màu vàng để phát nhạc. Bị cáo T khai M đưa đĩa ma túy từ bàn trang điểm đặt xuống giường cạnh Th, sau đó đề Th sử dụng ma túy. Bị cáo M không thừa nhận đưa đĩa ma túy cho Th và không bảo Th sử dụng ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Hoàng Trung A, Bùi Văn T và Nguyễn Đình M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội dA và hình phạt:

-Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trung A, Bùi Văn T và Nguyễn Đình M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Trung A từ 08 năm đến 08 năm 03 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 84/2023/ HS-ST ngày 11-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định; bị cáo Hoàng Trung A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

- Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2- Về xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu sung ngân sách nhà nước, gồm:

+ 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng).

+ 5.000.000đ (năm triệu đồng).

+ 01 (một) đèn chiếu màu trắng.

+ 01 (một) đèn chiếu màu đen có chữ LASER LIGHT SYSTEM.

+ 01 (một) loa bluetooth màu xA.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX màu vàng (Số IMEI 1: 350408487241920 và IMEI 2: 350408487072101, có gắn sim số: 0898700883, thu của Bùi Văn T).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus màu vàng, bị vỡ màn hình phía trước (Thu của Hoàng Trung A).

2.2. Tịch thu tiêu hủy những công cụ phương tiện, gồm:

+ 01 (một) túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 762/KL-KTHS. Bên trong niêm phong có: 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm, 01 (một) thẻ ATM màu xA in chữ AGRIBANK.

+ 01 (một) túi niêm phong có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 763/KL-KTHS.

+ 02 (hai) ống kim loại màu trắng, hình trụ dài 8,2cm, đường kính thân ngoài 2cm.

+ 01 (một) cây đinh kim loại dài 10,5cm.

+ 01 (một) bật lửa ga màu xA.

2.3. Trả lại:

+) Bị cáo Nguyễn Đình M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX màu trắng đã qua sử dụng.

+) Chị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX màu vàng đã qua sử dụng. (Số IMEI 1: 351572596708647 và IMEI 2: 351572596561426, có gắn sim số: 0812387591).

+) Bị cáo Hoàng Trung A 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Hoàng Trung A.

3- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; sơ đồ hiện trường; biên bản khám xét cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án đã được thu thập có trong hồ sơ. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Từ sáng ngày 18-5-2023 đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19-5-2023, tại nhà trọ do Trung A quản lý ở xóm Nhì, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định, Hoàng Trung A đã cung cấp ma túy loại Ketamin và chuẩn bị các dụng cụ như: Đĩa, thẻ cứng, ống hút, loa, đèn... để sử dụng ma túy. Bị cáo A trực tiếp gọi Nguyễn Đình M, Bùi Văn T đến để sử dụng ma túy và sử dụng nhà trọ của mình tổ chức cho: Hoàng Trung A, Nguyễn Đình M, Bùi Văn T, L và Nguyễn Thị Th, sinh ngày 20-11-2007 sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an xã Trung Thành phát hiện bắt quả tang.

Bùi Văn T sau khi được Trung A rủ đến sử dụng ma túy vào sáng ngày 18-5-2023, T đã có hành vi sử dụng điện thoại di động của mình gọi điện thoại cho L, rủ L và Nguyễn Thị Th đến nhà trọ của Trung A để sử dụng ma túy cùng với T, Trung A, M. Sau khi cùng sử dụng ma túy T đã trả cho L 3.000.000 đồng tiền công.

Nguyễn Đình M khi sử dụng ma túy tại nhà trọ của Trung A vào sáng ngày 18-5-2023, M đã có hành vi cầm đĩa ma túy đưa cho Nguyễn Thị Th, sinh ngày 20-11-2007, khi đó Th dưới 18 tuổi, để Th sử dụng ma túy, sau khi Th sử dụng ma túy, M đã cho Th 2.000.000 đồng. Mặc dù M không thừa nhận hành vi đưa đĩa ma túy cho Th và không bảo Th sử dụng ma túy; nhưng với những chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận M đưa đĩa ma túy từ bàn trang điểm đặt xuống giường cạnh Th, sau đó để Th sử dụng ma túy.

Đối chiếu hành vi nêu trên của các bị cáo với những quy định của pháp luật thì các bị cáo đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Trung A và Bùi Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Đình M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, xử lý về hình sự đối với các bị cáo là cần thiết nhằm góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Trung A và Bùi Văn T đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo Trung A áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn

có xác nhận của chính quyền địa phương. Đối với bị cáo Nguyễn Đình M không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Đường lối xử lý:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, các bị cáo tiếp thu ý chí của nhau, không phân công cụ thể vai trò của từng người. Trong vụ án này Hoàng Trung A là người chuẩn bị ma túy, rủ Bùi Văn T, Nguyễn Đình M và chuẩn bị công cụ, địa điểm cho 05 người sử dụng ma túy nên giữ vai trò là người khởi xướng, người thực hành; còn Bùi Văn T gọi L và Nguyễn Thị Th đến sử dụng ma túy nên giữ vai trò xúi giục; Nguyễn Đình M rủ rê Nguyễn Thị Th cùng sử dụng ma túy nên tham gia với vai trò giúp sức.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Hội đồng xét cần áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo ở những mức độ khác nhau, có như vậy mới thể hiện rõ vị trí, vai trò trong đồng phạm.

Riêng Hoàng Trung A căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 84/2023/ HS-ST ngày 11-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định; bị cáo Hoàng Trung A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

6.1. Tịch thu sung ngân sách nhà nước những công cụ phương tiện dùng vào mục đích phạm tội là tiền và các tài sản khác còn giá trị sử dụng; gồm:

+ 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng).

+ 5.000.000đ (năm triệu đồng).

+ 01 (một) đèn chiếu màu trắng.

+ 01 (một) đèn chiếu màu đen có chữ LASER LIGHT SYSTEM.

+ 01 (một) loa bluetooth màu xA.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX màu vàng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus màu vàng, bị vỡ màn hình phía trước.

6.2. Tịch thu tiêu hủy những công cụ phương tiện dùng vào mục đích sử dụng trái phép chất ma túy; gồm:

+ 01 (một) túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 762/KL-KTHS. Bên trong niêm phong gồm có: 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm; 01 (một) thẻ ATM màu xA in chữ AGRIBANK.

+ 01 (một) túi niêm phong có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 763/KL-KTHS.

+ 02 (hai) ống kim loại màu trắng, hình trụ dài 8,2cm, đường kính thân ngoài 2cm (đã trích 01 ống để giám định).

+ 01 (một) cây đinh kim loại dài 10,5cm.

+ 01 (một) bột lửa ga màu xA.

6.3. Trả lại:

+) Trả lại chỉ L 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX màu vàng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX màu trắng đã qua sử dụng. Là những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+) Trả lại bị cáo Hoàng Trung A 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Hoàng Trung A. Xác định đây là vật chứng của vụ án, là công cụ phương tiện phục vụ cho mục đích phạm tội, nhưng do đây là loại giấy tờ tùy thân, ghi các thông tin cơ bản về lý lịch, nhân thân của công dân theo quy định của Luật căn cước công dân, nên trả lại cho bị cáo.

[7] Những hành vi khác:

Về hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng của Hoàng Trung A: Ngày 11-8-2023 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã xử phạt Hoàng Trung A 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Về đối tượng bán ma túy cho Hoàng Trung A: Trung A khai mua ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ ở khu vực TP.Nam Định. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã T hành các biện pháp điều tra, xác minh nhưng chưa đủ căn cứ xác định để làm rõ nhân thân lai lịch của đối tượng này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18-5-2023 của L và Nguyễn Thị Th đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính Phủ, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và Nguyễn Thị Th bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Th khai nhận: vào tháng 12-2021, Th có quan hệ yêu đương và quan hệ tình dục với Dương Mạnh Đ sinh năm 2004, trú tại: thôn Tu Cổ, xã Yên Khánh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Sau đó Th có thai đến ngày 19-9-2022 Th sinh con trai tên Nguyễn Dương T T. Nhận thấy hành vi có dấu hiệu phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến

dưới 16 tuổi”, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã chuyển tin báo về tội phạm nêu trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giải quyết theo thẩm quyền.

[8]. Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định cháu Nguyễn Thị Th là người làm chứng trong vụ án này.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trung A, Bùi Văn T và Nguyễn Đình M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Trung A 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-5-2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 84/2023/ HS-ST ngày 11-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định; bị cáo Hoàng Trung A phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 10 (mười năm) 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 19-5-2023.

2.2. Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-5-2023.

2.3. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-5-2023.

3. Xử lý vật chứng; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm:

+) 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), được cuộn thành ba ống hút và được cố định bằng võ đầu lọc thuốc lá màu vàng. (Được niêm phong trong túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 762/KL-KTHS, (M), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - Công an huyện V, tỉnh Nam Định).

+) 5.000.000đ (năm triệu đồng), theo Ủy nhiệm chi số: 05 ngày 25-10-2023, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện V, tỉnh Nam Định.

- + 01 (một) đèn chiếu màu trắng.
- + 01 (một) đèn chiếu màu đen có chữ LASER LIGHT SYSTEM.
- + 01 (một) loa bluetooth màu xA.
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX màu vàng (Số IMEI 1: 350408487241920 và IMEI 2: 350408487072101, có gắn sim số: 0898700883, thu của Bùi Văn T).

- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus màu vàng, bị vỡ màn hình phía trước (Thu của Hoàng Trung A).

3.2. Tịch thu tiêu hủy gồm:

- + 01 (một) túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 762/KL-KTHS, (M), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - Công an huyện V, tỉnh Nam Định. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ kiểm tra hành chính nhà ông Trần Văn Quang, sinh năm 1982, tại xóm Nhì, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định, ngày 19/5/2023”, được niêm phong bởi 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, có các chữ ký, dòng chữ của các thành phần tham gia niêm phong Nguyễn Ngọc Thao, Phạm Văn Quyết và đối tượng Bùi Văn T. Bên trong niêm phong gồm có: 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm, 01 (một) thẻ ATM màu xA in chữ AGRIBANK.

- + 01 (một) túi niêm phong có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 763/KL-KTHS (N1, N2, N3, N4, N5), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT – Công an huyện V, tỉnh Nam Định. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ kiểm tra hành chính nhà ông Trần Văn Quang, sinh năm 1982, tại xóm Nhì, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định, ngày 19/5/2023”, được niêm phong bởi 05 (năm) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, có các chữ ký, dòng chữ của các thành phần tham gia niêm phong Nguyễn Ngọc Thao, Phạm Văn Quyết.

- + 02 (hai) ống kim loại màu trắng, hình trụ dài 8,2cm, đường kính thân ngoài 2cm (đã trích 01 ống để giám định).

- + 01 (một) cây đinh kim loại dài 10,5cm.

- + 01 (một) bật lửa ga màu xA.

3.3. Trả lại:

- + Trả lại chị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX màu vàng đã qua sử dụng. (Số IMEI 1: 351572596708647 và IMEI 2: 351572596561426, có gắn sim số: 0812387591).

- + Trả lại bị cáo Nguyễn Đình M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX màu trắng đã qua sử dụng.

- + Trả lại bị cáo Hoàng Trung A 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Hoàng Trung A. (Được niêm phong trong túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật

hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 762/KL-KTHS, (M), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - Công an huyện V, tỉnh Nam Định).

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25-10-2023).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hoàng Trung A, Bùi Văn T và Nguyễn Đình M; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Hoàng Trung A, Bùi Văn T và Nguyễn Đình M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị L, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã Q T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam